TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SỐP CỘP
TỈNH SƠN LA
Bản án số: 04/2020/HSST.
Ngày: 31- 01 - 2020.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Lò Trung Thành + Ông Lò Văn Dưỡng.

- Thư ký phiên toà: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Quàng Văn A; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1983 tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N L, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Quàng Văn N, sinh năm: 1957 và bà Tòng Thị U, sinh năm: 1962; bị cáo có vợ là: Lường Thị P, sinh năm: 1982 và có 02 con (Lớn 09 tuổi, nhỏ 02 tuổi); tiền án, tiền sự: Không. Bị bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 15/10/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Lường Thị X, sinh năm: 2004, địa chỉ: Bản C, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (Vắng mặt có lý do).

* Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi liên quan: Bà Lường Thị P (Vợ bị cáo), địa chỉ: Bản C, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 20 phút ngày 08/10/2019, tại khu vực bản Cống, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang đối tượng Quàng Văn A (*Sinh năm: 1983, trú tại: Bản Nà Lừa – Mường Và - Sốp Cộp - Sơn La*) đang điều khiển xe mô tô BKS:

26F1-086.30 đi từ hướng bản Huổi Lè đến bản Cống, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Tuy nhiên sau khi tắt máy dừng xe thì đối tượng A đã dùng tay vứt 01 gói ni lon màu hồng bên trong có chứa 10 viên ma túy xuống bờ suối rồi bỏ chạy vào rừng. Ngày 15/10/2019 Quàng Văn A đã đến trụ sở cơ quan Điều tra huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 08/10/2019.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường ngày 08/10/2019 gồm:

- 01 gói ni lon màu hồng bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng nghi là ma túy;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, BKS: 26F1-086.30; bên trong cốp xe có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C2-01 màu đen.

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 14/10/2019, tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là 10 viên nén màu hồng thu giữ của đối tượng Quàng Văn A có khối lượng 1,08 gam. Trích rút 05 viên khối lượng 0,53 gam ký hiệu A làm mẫu vật gửi giám định, số còn lại 05 viên khối lượng 0,55 gam ký hiệu A1 niêm phong lưu kho vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1579/KLMT ngày 16/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại chất Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định A là 0,53 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,08 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, bị can Quàng Văn A đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08/10/2019, Quàng Văn A một mình điều khiển xe mô tô 26F1-086.30 mang theo số tiền 200.000 đồng đi từ nhà (Bản Cống - Mường Lạn - Sốp Cộp - Sơn La) đến bản Huổi Lè, huyện Sốp Cộp để tìm thuê thợ mộc về làm nhà, do không tìm được thợ nên A quay về nhà, trên đường về đến khu vực bản Cống, xã Mường Lạn thì gặp 02 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, lúc này A nảy sinh ý định tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên đã chủ động hỏi và mua được của 02 người đó 10 viên ma túy được gói bằng mảnh ni lon màu hồng với giá 200.000 đồng. A dấu gói ma túy vào trong túi quần đằng sau bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi Quàng Văn A vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp yêu cầu dừng xe để kiểm tra, A đã không chấp hành mà đã ném gói ma túy xuống bờ suối ven đường nhằm thoát tội sau đó đến ngày 15/10/2019 thì đến đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi mua, tàng trữ 10 viên ma túy nhằm sử dụng cho bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT - VKS ngày 09/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Quàng Văn A về

tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo Quàng Văn A, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Quàng Văn A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý và xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ số vật chứng gồm: 0,55 gam Methamphetamine (Số còn lại sau khi trích rút 0,53 gam gửi giám định), 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu hồng; 01 túi ni lon màu trắng.

- Tuyên trả lại cho bị cáo:01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C2-01 màu đen;

- Tuyên trả lại cho người có quyền lợi liên quan (Lường Thị X): 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, BKS: 26F1-086.30.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo A có ý kiến: Thừa nhận do nghiện ma túy nên ngày 08/10/2019 đã có hành vi mua 1,08 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Nay bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ gia đình.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi liên quan là bà Lường Thị P có ý kiến: Ngày 08/10/2019 bị cáo Quàng Văn A đã mượn xe mô tô BKS: 26F1-086.30 của Lường Thị X (Con riêng của bà P) làm phương tiện phạm tội. Việc bị cáo mua, tàng trữ trái phép chất ma túy chị X hoàn toàn không biết. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại chiếc xe nêu trên cho chị Xa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 08/10/2019 , bị cáo Quàng Văn A (*Có căn cước lý lịch như trên*) đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý (1,08 gam Methamphetamine) với mục đích sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy, chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng; kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Quàng Văn A đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine,Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.".

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi tội phạm bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma tuý. Cụ thể hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm sử dụng cho bản thân trước là xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển . . . trái phép chất ma tuý trong xã hội gia tăng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 08/10/2019 thì cho đến ngày 15/10/2019 đã đầu thú khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, nên được áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ (Quàng Văn N) được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, nên còn được áp dụng thêm một tình tiết giảm nhẹ thứ hai, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào kết quả xác minh xác định bị cáo không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[8] Xử lý vật chứng:

- Đối với 0,55 gam Methamphetamine (Số còn lại sau khi trích rút 0,53 gam Methamphetamine gửi giám định) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời là vật nhà nước cấm lưu hành. Do vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy cùng với số vật chứng là mảnh ni lon màu hồng và bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C2-01 màu đen (Thu giữ trong cốp xe mô tô BKS: 26F1-086.30). Kết quả điều tra cũng như tại phiên tòa xác định chiếc điện thoại là của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần tuyên trả lại cho bị cáo, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối chiếc mô tô BKS: 26F1-086.30 do cơ quan Điều tra tạm giữ. Kết quả điều tra cũng như tại phiên tòa xác định: Chiếc xe thuộc quyền sở hữu của chị Lường Thị X, việc bị cáo mượn xe sau đó sử dụng làm phương tiện phạm tội chị Xa không biết. Do vậy cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; để tuyên trả lại cho chị X. Tuy nhiên Hội đồng xét xử kiến nghị đến cơ quan Công an huyện Sốp Cộp xử lý hành chính đối với chị Lường Thị X về hành vi: Không làm thủ tục đăng ký sang tên xe (để chuyển tên chủ xe trong Giấy đăng ký xe sang tên của mình) theo quy định tại Nghị định số: 100/2019/ND-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ.

[9] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của 02 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản Cống, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng cụ thể của các đối tượng. Nên cơ quan Điều tra không có cơ sở, để điều tra và xử lý.

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi liên quan và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Quàng Văn A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn A 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 15/10/2019 (Ngày tạm giữ bị cáo).

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp đã được niêm phong dán kín. Một mặt phong bì ghi: " Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn A, sinh năm: 1983, trú tại: Bản N L, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 08/10/2019, bên trong phong bì có:01 bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh ni lon màu hồng cùng 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 05 (Năm) viên nén màu hồng là ma túy, loại chất Methamphetamine có khối lượng 0,55 gam (Không phẩy năm mươi lăm gam), ký hiệu A1". Mặt sau phong bì được dán kín lại và dán giấy niêm phong vào các mép dán của phong bì, trên giấy dán niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Quàng Văn A: 01 phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp đã được niêm phong dán kín. Một mặt phong bì ghi: " Vật chứng thu giữ của Quàng Văn A, sinh năm: 1983, trú tại: Bản N L, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bên trong phong bì có: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C2-01 màu đen đã cũ, số IMEI: 339318042111180, tình trạng đã qua sử dụng ". Mặt sau phong bì được dán kín và dán giấy niêm phong vào các mép dán của phong bì, trên giấy dán niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Tuyên trả lại cho người có quyền lợi liên quan - Chị Lường Thị X: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 26F1-086.30, số khung: GY 002349, số máy: E3X9E-005453 đã qua sử dụng.

3. Án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo nộp án án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Báo cho người có quyền lợi liên quan Lường Thị X vắng mặt tại phiên tòa biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được cấp, tống đạt theo thủ tục hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Kỳ Việt